

**Bản án số: 256/2020/HSST**

**Ngày: 18/6/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh H***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1. Ông Trần Quảng Thái**

**2. Ông Trần Xuân Viện**

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền, Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên  
tòa: Bà Thái Thị H Yên - Kiểm sát viên.***

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 246/2020/HSST ngày 26/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2020/QĐXXST-HS ngày 02/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành D, tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 11 năm 1985; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm Gốc Vối 1, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12, Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Tường, sinh năm 1949, con bà Đỗ Thị Hương, sinh năm 1962; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Lô Thị Khuyên, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, trước đó bị tạm giữ từ ngày 04/3/2020 đến ngày 07/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Mạnh C, tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10, Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quang Khi, đã chết, con bà Vũ Thị Biện, sinh năm 1925; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Nguyễn Thị Mận, sinh năm 1969, có 02 con, lớn

sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, trước đó bị tạm giữ từ ngày 04/3/2020 đến ngày 07/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Quang H, tên gọi khác: không; sinh ngày 17 tháng 7 năm 1977; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12, Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Thơm, đã chết, con bà Ngô Thị Bằng, sinh năm 1950; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Hoàng Thị Tám, sinh năm 1979, có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, trước đó bị tạm giữ từ ngày 04/3/2020 đến ngày 07/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Mạnh H1, tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 01 năm 1981; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm 06, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: kỹ sư; trình độ văn hóa: 12/12, Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ (Đảng, đoàn thể, chính quyền) trước khi phạm tội: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng, con ông Lê Văn Tường, sinh năm 1956, con bà Đoàn Thị Thái, sinh năm 1961; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Lê Hồng Hạnh, sinh năm 1983, có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 72/HSST ngày 11/10/2000, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng, về tội “Cướp tài sản của công dân”. Chấp hành xong án phí ngày 22/02/2001; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, trước đó bị tạm giữ từ ngày 04/3/2020 đến ngày 07/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Đức L, tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 02 năm 1978; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm Việt C, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12, Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Đức Dung, sinh năm 1948, con bà Nguyễn Thị Nhâm, sinh năm 1952; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Đặng Thị Tú Anh, sinh năm 1984, có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, trước đó bị tạm giữ từ ngày 04/3/2020 đến ngày 07/3/2020, có mặt tại phiên tòa.

\*Người chứng kiến: Anh Bùi Văn Kiên, sinh năm 1983, trú tại: xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, tại nhà ở của Nguyễn Quang H thuộc xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Lê Mạnh H1, Trần Đức L đang đánh bạc với hình thức đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các đối tượng trên và thu giữ vật chứng, gồm: số tiền 6.908.000 đồng trên chiếu bạc; 01 chiếu cói và 01 bộ tú lơ khơ, gồm 52 quân bài. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng trên khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, Nguyễn Quang H đang ở nhà thuộc xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên thì có Hà Mạnh C, Trần Đức L, Lê Mạnh H1 và Nguyễn Thành D đến và cùng rủ nhau đánh bạc với hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền tại nhà của H, H đồng ý. Sau đó, H lấy 01 chiếu cói của gia đình để trải xuống sàn nhà phòng khách và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài trên kệ tủ tivi để mọi người cùng đánh bạc. Tại phòng khách, vị trí các đối tượng ngồi tham gia đánh bạc theo chiều kim đồng hồ như sau: L, C, H1, D và H.

Về hình thức đánh bạc là đánh sâm, sát phạt nhau bằng tiền, các đối tượng quy ước như sau: Khi tham gia đánh bạc có 05 người chơi, sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài, từ quân A đến quân K. Người chia bài sẽ chia lần lượt từ bản thân mình theo chiều ngược chiều kim đồng hồ mỗi người một quân bài đến khi mỗi người có 10 quân bài thì dừng lại và úp 02 quân bài thừa xuống. Người chia bài là người đánh trước, có thể đánh 01 quân bài hoặc nhiều quân bài theo dây, không phân biệt quân bài theo chất, quân 2 là quân bài lớn nhất, đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ. Người thắng là người đánh hết 10 quân bài trước và sẽ được thu của những người còn lại 2.000 đồng/ 1 quân bài. Nếu không đánh được quân nào thì gọi là “cháy” và phải đưa cho người thắng 30.000 đồng. Nếu người nào báo “sâm” mà không bị chặn thì được thu của những người còn lại mỗi người 40.000 đồng, nếu bị chặn thì người báo sâm phải đưa cho người chặn 160.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Về số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc: D khai nhận dùng số tiền 1.763.000 đồng; L khai nhận dùng số tiền 739.000 đồng; H khai nhận dùng số tiền 382.000 đồng; H1 khai nhận dùng số tiền 2.494.000 đồng và C khai nhận dùng số tiền 1.530.000 đồng. Cả 05 đối tượng đều xác định số tiền 6.908.000

đồng thu giữ khi bắt quả tang trên chi ếu bạc là tiền của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.

Vật chứng của vụ án : Số tiền 6.908.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ, gồm 52 quân bài, từ quân A đến quân K, lá bài có một mặt màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu cói, kích thước 1,45m x 1,85m, đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại tài khoản, kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 255/CT-VKSTPTN ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Lê Mạnh H1, Trần Đức L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Lê Mạnh H1, Trần Đức L phạm tội “Đánh bạc”

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

\* Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm v, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H1 từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Đức L từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, từ quân A đến quân K, lá bài có một mặt màu xanh, đã qua sử dụng; 01(một)chiếc chiếu cói, KT: 1,45m x 1,85m, đã qua sử dụng;Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 6.908.000 đồng.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo pH nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, điều tra viên;Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện.Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến với vật chứng đã thu được,biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:Hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, tại nhà Nguyễn Quang H ở xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Lê Mạnh H1, Trần Đức L đang đánh bạc với hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang . Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 6.908.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc , 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 chiếc chiếu cói.

[3] Bản cáo trạng số 255/CT-VKSTPTN ngày 25/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Nguyễn Quang H, Lê Mạnh H1, Trần Đức L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

**Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 triệu đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự. Xét vai trò của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án, các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Lê Mạnh H1, Trần Đức L tham gia đồng phạm với vai trò người trực tiếp thực hiện tội phạm, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy hội đồng xét xử căn cứ vào mức độ hành vi của từng bị cáo để xem xét có mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Trần Đức L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Lê Mạnh H1 trong quá trình công tác được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Quang H có mẹ đẻ là bà Ngô Thị Bằng, bị cáo Trần Đức L có bố đẻ là ông Trần Đức Dung đều được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên các bị cáo H, L đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Trần Đức L, Lê Mạnh H1 đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Xét đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương của các bị cáo Nguyễn Quang H, Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Lê Mạnh H1: Các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội, Bị cáo Lê Mạnh H1 có nhân thân từng bị Tòa

án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội “Cướp tài sản của công dân” vào năm 2000, đến nay theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đương nhiên được xóa án tích. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự không cần cách ly xã hội cho các bị cáo H, D, C, H1 cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như phù hợp hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Đối với bị cáo Trần Đức L có đơn đề nghị xử phạt bằng hình thức phạt tiền được cơ quan xác nhận, xét hành vi của bị cáo chỉ mang tính bộc phát, hiện bị cáo có việc làm ổn định xét chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đảm bảo tác dụng giáo dục pháp luật đối với bị cáo trở thành người lương thiện.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Nguyễn Quang H đều xác định là lao động tự do, việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Đối với bị cáo Lê Mạnh H1 là Giám đốc điều hành Mỏ- Mỏ đá Núi voi thuộc Công ty cổ phần cơ điện luyện kim Thái Nguyên có thu nhập ổn định nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo L bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, từ quân A đến quân K, lá bài có một mặt màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu cói, KT: 1,45m x 1,85m, đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.908.000đ (Sáu triệu chín trăm linh tám nghìn đồng), (Ủy nhiệm chi số 100 ngày 15/5/2020) là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[9] Các bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C mỗi bị cáo 06

(Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/6/2020 về tội “Đánh bạc”.

\* Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm v, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Lê Mạnh H1 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/6/2020 về tội “Đánh bạc”.

\* Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/6/2020 về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Nguyễn Quang H cho UBND xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Giao bị cáo Lê Mạnh H1 cho UBND xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự; Xử phạt Trần Đức L 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

2. *Về hình phạt bổ sung*: Phạt bổ sung bị cáo Lê Mạnh H1 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Nguyễn Quang H.

3. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 6.908.000đ (Sáu triệu chín trăm linh tám nghìn đồng), (Ủy nhiệm chi số 100 ngày 15/5/2020)

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, từ quân A đến quân K, lá bài có một mặt màu xanh, đã qua sử dụng); 01 (một) chiếc chiếu cói, KT: 1,45m X 1,85m, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữ Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên số 318 ngày 25/5/2020; Số tiền 6.908.000đ (Sáu triệu chín trăm linh tám nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi số 100 ngày 15/5/2020).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí



Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Nguyễn Quang H, Lê Mạnh H1, Trần Đức L mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo Nguyễn Thành D, Hà Mạnh C, Nguyễn Quang H, Lê Mạnh H1, Trần Đức L biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Các thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Minh Hải**